

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**  
Số: 33/2015/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Sóc Trăng, ngày 28 tháng 9 năm 2015*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Quy chế quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về Quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về việc ban hành Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc Ban hành “Quy chế quản lý dịch vụ Internet và trò chơi trực tuyến (online games) trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng” và Quyết định số 24/2009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2009 về việc quy định thời gian hoạt động kinh doanh dịch vụ Internet của đại lý Internet trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ TTTT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ TP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- TT.UBMTTQ và đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VX, TH, KT, XD, CN, NC, NV, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**(đã ký)**

**Lâm Văn Mẫn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

**Quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ  
trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 28/9/2015  
của UBND tỉnh Sóc Trăng)*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các chủ điểm truy nhập Internet công cộng; chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban ngành liên quan; UBND huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện); các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Chương II**

#### **ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG**

##### **Điều 3. Điều kiện hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng**

Điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng trước khi đưa vào hoạt động phải đáp ứng đủ các điều kiện:

1. Những Quy định về điều kiện hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng tại Điều 8 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 72/2013/NĐ-CP).

2. Trường hợp có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

##### **Điều 4. Quyền, nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng**

Ngoài những quy định về quyền và nghĩa vụ của điểm truy nhập Internet công cộng được quy định tại Điều 9 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, chủ điểm truy nhập Internet công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng phải chấp hành các quy định sau:

1. Niêm yết công khai Nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở vị trí thuận lợi và dễ nhìn nhất. Nội quy này phải ghi đầy đủ, rõ ràng thời gian đóng - mở cửa của điểm truy nhập Internet công cộng theo quy định; các hành vi bị cấm quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 10 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

2. Phải thường xuyên theo dõi, nhắc nhở người sử dụng tuân thủ các quy định trong Quy chế này. Trong trường hợp phát hiện người sử dụng có hành vi vi phạm các hành vi bị cấm được quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP phải thông báo ngay cho cơ quan chức năng gần nhất để kịp thời xử lý theo quy định.

3. Phải thực hiện niêm yết giá cước dịch vụ cho người sử dụng biết.

#### **Điều 5. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng**

1. Đại lý Internet và điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động từ 06 giờ sáng đến không quá 22 giờ đêm hàng ngày.

2. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác (không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử) tuân theo giờ mở, đóng cửa của địa điểm.

3. Đối với điểm truy nhập Internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng chỉ được hoạt động từ 08 giờ sáng đến không quá 22 giờ đêm hàng ngày.

### **Chương III**

#### **ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

##### **Điều 6. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng phải đáp ứng đủ các điều kiện:

1. Những quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP; Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT).

2. Biển hiệu

- Kích thước tối thiểu là 0,8 m<sup>2</sup> (0,8m x 1m).

- Biển hiệu ngang: chiều ngang tối đa không vượt quá chiều ngang mặt tiền nhà.

- Biển hiệu đứng: chiều cao tối đa không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu.

- Biển hiệu không đặt che chắn không gian thoát hiểm, cứu hỏa, không được lấn ra vỉa hè, lòng đường ảnh hưởng đến giao thông công cộng.

### 3. Bảng Nội quy:

a) Kích thước bảng Nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử là 1m x 1,2m.

b) Nội dung bao gồm các hành vi bị cấm quy định tại Điều 5, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet quy định tại Điều 10, quyền và nghĩa vụ của người chơi quy định tại Điều 37 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

### **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng có các quyền và nghĩa vụ:

1. Các quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được quy định tại Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP; Khoản 3, Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

2. Phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi, nhắc nhở người sử dụng tuân thủ quyền và nghĩa vụ người chơi quy định tại Điều 37 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và không vi phạm các hành vi bị cấm quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP. Trong trường hợp phát hiện người sử dụng có hành vi vi phạm điều cấm quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP phải thông báo ngay cho cơ quan chức năng gần nhất để kịp thời xử lý theo quy định.

3. Phải thực hiện việc niêm yết công khai bảng Nội quy; thời gian đóng mở cửa của điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng; giá cước dịch vụ cho người sử dụng ở vị trí thuận lợi và dễ nhận biết.

4. Niêm yết, thông báo danh sách trò chơi phù hợp với độ tuổi người chơi theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

5. Chấp hành nghiêm các quy định về thanh tra, kiểm tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### **Điều 8. Thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại Khoản 3 Điều 5 Quy chế này.

### **Điều 9. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, thủ tục**

Việc cấp mới, sửa đổi, bổ sung; gia hạn, cấp lại, thu hồi “Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” và thủ tục thực hiện được thực hiện theo quy định tại Điều 8, 9, 10, 11 Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT và các quy định, thủ tục có liên quan.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng để phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan chức năng liên quan trên địa bàn tỉnh trong công tác quản lý các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

3. Cập nhật danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông; đồng thời, gửi danh sách các trò chơi G1 nêu trên cho UBND cấp huyện để thông báo tới các chủ điểm truy nhập Internet công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng kế hoạch, tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện quy định về quản lý các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 12) tình hình hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo Mẫu số 07/BC kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT.

6. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

#### **Điều 11. Công an tỉnh**

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng có liên quan hướng dẫn, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, trò chơi điện tử trên mạng tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

2. Chỉ đạo công an cấp huyện thường xuyên tăng cường công tác nắm tình hình nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và thực hiện công tác quản lý hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet, trò chơi điện tử trên mạng tại các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

#### **Điều 12. Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện và các trường học trực thuộc thực hiện Quy chế này trong nhà trường; thông báo về Sở Thông tin và

Truyền thông các trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng vi phạm quy định về khoảng cách đến các trường học tại Điểm b Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

2. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sử dụng dịch vụ Internet và trò chơi điện tử trên mạng cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý; định hướng học sinh, sinh viên, học viên sử dụng Internet vào các hoạt động có ích, thiết thực trong học tập, cuộc sống của bản thân và gia đình.

### **Điều 13. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

Chủ trì tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp, biện pháp cảnh báo giám sát và bảo vệ trẻ em, thanh thiếu niên tránh khỏi những nội dung thông tin, ứng dụng có hại trên Internet. Phối hợp với các sở, ban ngành và UBND cấp huyện thực hiện Quy chế này.

### **Điều 14. Trách nhiệm chung của các sở, ban ngành tỉnh**

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công các sở, ban ngành tỉnh có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh theo các quy định hiện hành của pháp luật và chỉ đạo của UBND tỉnh.

### **Điều 15. UBND cấp huyện.**

1. Triển khai việc tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật liên quan đến công tác quản lý các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

2. Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp giấy chứng nhận và các điểm bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tại trụ sở và trên trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện.

3. Thông báo danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi Quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

4. Chỉ đạo, tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, phối hợp với các cơ quan chức năng trong quản lý hoạt động của các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương. Kiểm tra việc thực hiện Quy chế này tại địa phương ít nhất 01 lần/01 năm đối với các điểm truy nhập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

5. Trong thời hạn tối đa 01 tháng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi công cộng trong trường hợp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không đáp ứng quy định về khoảng cách do có một trường học hoặc trung tâm giáo dục quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều

35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP mới đi vào hoạt động hoặc vì lý do khách quan khác.

6. Báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6), năm (trước ngày 10 tháng 12) và đột xuất theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình hoạt động các điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

#### **Điều 16. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet và trò chơi điện tử trên mạng**

1. Thực hiện các quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT và Quy chế này.

2. Giám sát chặt chẽ việc cung cấp dịch vụ Internet tại các điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; thực hiện các giải pháp kỹ thuật để tăng cường quản lý việc cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và trò chơi điện tử trên mạng theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn.

4. Thống kê tình hình hoạt động của điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 10 tháng 6), năm (trước ngày 10 tháng 12) và đột xuất theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan chức năng về tình hình cung cấp dịch vụ tại các điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

#### **Điều 17. Các điểm truy cập Internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vi phạm do không thực hiện đúng các nội dung trong Quy chế này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

#### **Điều 18. Xử lý vi phạm**

Các tổ chức, cá nhân có liên quan không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các quy định về quản lý điểm truy cập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện và các quy định pháp luật khác có liên quan.



**Điều 19. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp và trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Văn Mẫn**